

## QUYẾT ĐỊNH

### CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 24/2019/TLDS - ST ngày 19 tháng 12 năm 2020.

## XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

### 1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự.

**Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á.

Địa chỉ: Số 25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Văn T - Chủ tịch Hội đồng quản trị của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á;

Người đại diện theo ủy quyền: Các ông Vũ Đình Kh, Trần Xuân L, Lê Văn L, Lê Hữu Đ và Nguyễn Tuấn L (Văn bản ủy quyền ngày 26/3/2019).

**Bị đơn gồm:** Anh Lương Văn X - Sinh năm 1974 và chị Lê Thị Y- sinh năm 1972;

Đều ở cùng địa chỉ: Thôn Khụ 1, xã Giao Thiện, huyện Lang Chánh, tỉnh Thanh Hóa.

## **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Vợ chồng Anh Lương Văn X và chị Lê Thị Y phải tiếp tục trả cho Ngân hàng Thương Mại Cổ phần Đông Nam Á số tiền còn nợ trong hợp đồng tín dụng số 451.16.05.09/CN-TH ngày 19/5/2016, tính đến ngày 17/6/2019. Tổng cả số tiền gốc và tiền lãi là: **163.051.711** (*Một trăm sáu mươi ba triệu, không trăm năm mươi một nghìn, bảy trăm mười một đồng*), theo các kỳ như sau:

+ Kỳ 1: Chậm nhất ngày 10/04/2020, anh X, chị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền tối thiểu là: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);

+ Kỳ 2: Chậm nhất ngày 10/05/2020, anh X, chị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền tối thiểu là: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);

+ Kỳ 3: Chậm nhất ngày 10/06/2020, anh X, chị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á số tiền tối thiểu là: 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*);

+ Kỳ 4: Chậm nhất ngày 10/07/2020, anh X, chị Y phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á toàn bộ số tiền gốc và lãi quá hạn còn lại và số tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số số 451.16.05.09/CN-TH ngày 19/5/2016 và Giấy nhận nợ kèm theo kể từ ngày 18/06/2019 đến ngày 10/07/2020.

Sau khi anh X, chị Y thực hiện đúng và đủ nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á theo đúng các kỳ như trên, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á đồng ý cho anh X, chị Y tiếp tục thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng theo Hợp đồng tín dụng số số 451.16.05.09/CN-TH ngày 19/5/2016 và Giấy nhận nợ kèm theo kể từ ngày 11/07/2020 cho đến khi anh X, chị Y thanh toán xong toàn bộ khoản vay tại SeABank.

Trong trường hợp, anh X, chị Y không thực hiện việc thanh toán cho SeABank theo đúng các kỳ nêu trên hoặc vi phạm bất kỳ kỳ trả nợ nào theo Hợp đồng tín dụng số số 451.16.05.09/CN-TH ngày 19/5/2016 và Giấy nhận nợ kèm theo thì Ngân hàng TMCP Đông Nam Á có quyền đề nghị cơ quan Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh tiến hành niêm phong, thu giữ, kê biên các khoản lương, thưởng (nếu có), phụ cấp, trợ cấp, tiền bảo hiểm xã hội theo chế độ lao động của chị Lê thị Y và các tài sản khác của anh Lương Văn X và chị Lê Thị Y để thu hồi nợ cho Ngân hàng TMCP Đông Nam Á SeABank cho đến khi anh X, chị Y tất toán toàn bộ khoản vay tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á SeABank.

Về án phí: Anh Lương Văn X và chị Lê Thị Y được miễn nộp tiền án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á không phải chịu án phí. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á số tiền tạm ứng án phí đã nộp **4.075.000đ** (*Bốn triệu không trăm bảy lăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền số: AA/2015/0005601 ngày 18/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lang Chánh.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Lang Chánh;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện L. Chánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trương Thị H**